

Bản án số:128/2019/HS-ST

Ngày: 30-09-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Danh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Trung và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2019/QĐXXST-HS ngày 19/09/2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Đình L (tên gọi khác: không); sinh ngày 13 tháng 7 năm 1997 tại huyện DC, NA; nơi cư trú: Xóm 3, xã DT, huyện DCu, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Đình C, sinh năm 1969, con bà : Hoàng Thị N, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 24/01/2017 bị Công an huyện DC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi mua bán pháo nổ theo quyết định số 177/QĐ-XPHC. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 20/6/2019. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: - Anh Tăng Văn T, sinh năm 1991.(vắng mặt)

Trú tại: xóm 7, xã DH, huyện DC, tỉnh NA.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 2000.(vắng mặt)

Trú tại: xóm 7, xã DH, huyện DC, tỉnh NA.

- Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1972.(có mặt)

Trú tại: xóm 3, xã DT, huyện DC, tỉnh NA.

4. Người làm chứng:

- anh Trần Quốc A, sinh năm 1998.(có mặt)

Trú tại: xóm 9, xã DT, huyện DC, tỉnh NA.
- anh Trần Văn T, sinh năm 2001.(có mặt)
Người đại diện cho anh T: chị Đậu Thị L. (có mặt)
Đều trú tại: xóm 5, xã DT, huyện DC, tỉnh NA.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 19/04/2019 tại quán nước anh Đình Văn L ở khu vực biển DT, huyện DC có hai nhóm thanh niên xô xát đánh nhau.

Nhóm một gồm: Trần Văn T, Trần Tiến D, Trần Quốc A, Cao Văn Q, Cao Huy T.

Nhóm thứ hai: Có Tăng Văn G, Ngô Xuân T, Ngô Xuân H, Phan Vũ D B, Phan Văn L, Nguyễn Tg H, Ngô Hoàng Thu T.

Khi xảy ra xô xát thì G gọi cho anh Tăng Văn H và anh Tăng Văn T xuống để giúp đỡ đưa về. Khi nhận được tin anh T và anh H đi xuống thì hai nhóm lại xảy ra đánh nhau hậu quả một số người bị thương trong đó có anh H được người dân đưa vào bệnh viện huyện DC. Sau đó Cao Văn Q dùng xe máy chở Trần Tiến D lên Bệnh viện Đa khoa để sơ cứu. Tại đây Q và D gặp nhóm của G. Khi gặp nhóm G thì Cao Văn Q mượn điện thoại gọi cho Trần Quốc A lên để giúp đỡ. Nhận được điện thoại của Q, Trần Quốc A cùng với Trần Văn T sau đó rủ thêm Phan Đình L điều khiển xe mô tô lên Bệnh viện huyện DC. Khi đang đi trên đường quốc lộ 7A đoạn rẽ vào Bệnh viện huyện DC thì gặp nhóm của Giang chạy từ cổng bệnh viện ra thì T hô “hắn đó, quân hắn đó” rồi A điều khiển xe máy chở T và L đuổi theo hết địa phận xã DC gặp T điều khiển xe mô tô BKS 37F2-565.17 đang đi ngược chiều và rẽ vào đường liên xã từ xã DC sang xã DH. Thấy vậy A điều khiển xe mô tô chở theo L và T đuổi theo T Khi đến cầu Mới thuộc địa phận xã DQ do chạy nhanh nên xe máy của T điều khiển đâm vào lan can cầu. Lúc này Phan Đình L lấy con dao mang theo trước đó đứng trên cầu đe dọa và yêu cầu anh T quay trở lại lên cầu nhưng anh T không quay lại nên L lấy 01 (một) con dao bằng kim loại, màu nâu đen, có chiều dài khoảng 40cm, bản dao rộng khoảng 07cm, cán dao là một đoạn tuýp sắt dài khoảng 10cm chém 03 (ba) nhát vào phía bên trái của đèn chiếu sáng của xe mô tô BKS 37F2-565.17. Khi chém xong, Trần Quốc A điều khiển xe mô tô chở Trọng và Lộc đến chân cầu Đậu thuộc địa phận xã DC, huyện DC thì rút chiếc dao nói trên xuống sông và đi về còn anh Tăng Văn T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện 115 tỉnh NA.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/5/2019 xác định trị giá chiếc đèn là 3.528.500 đồng (ba triệu năm trăm hai mươi tám đồng năm trăm ngàn).

Vật chứng: 01 con dao Thái Lan dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, trên lưỡi dao có ghi chữ Lion-Brand, cán dao màu vàng dài 09cm, bên trên có ghi chữ Lion.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại AIR BLADE, màu sơn đỏ đen, mang biển kiểm soát 37F2-565.17.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VO185, màu đen đã qua sử dụng, chiếc điện thoại này thuộc sở hữu của Tăng Văn H. Chiếc điện thoại này không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định.

Về dân sự: Các bên đã bồi thường cho nhau xong, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/04/2019 tại khu vực xã DQ, DC, NA; Phan Đình L có hành vi dùng dao chém 03 nhát vào cụm đèn phía trước của xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 37F2-565.17 do anh Tăng Văn T điều khiển, làm hư hỏng, thiệt hại về tài sản trị giá 3.528.500 đồng (ba triệu năm trăm hai tám ngàn đồng)

- Tại bản cáo trạng số 129/CT-VKSDC ngày 30/08/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố bị cáo Phan Đình L về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Đình L từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập đối với bị cáo mỗi tháng từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh.

Lời nói sau cùng: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện DC, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DCu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Đình L khai nhận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/04/2019 tại khu vực xã DQ, DC, NA; Phan Đình L có hành vi dùng dao chém 03 nhát vào cụm đèn phía trước của xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 37F2-565.17 do anh Tăng Văn T điều khiển, làm hư hỏng, thiệt hại về tài sản trị giá 3.528.500 đồng (ba triệu năm trăm hai tám ngàn đồng). Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và lời khai bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định hành vi của Phan Đình L đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội có tính chất ít nghiêm trọng. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả xong và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì vậy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo được cải tạo tại nơi cư trú dưới sự giám sát của chính quyền địa phương vừa đảm bảo tính giáo dục, trừng trị riêng đối với bị cáo, vừa đảm bảo tính răn đe phòng ngừa chung cho xã hội đồng thời thể hiện tính nhân đạo trong chính sách pháp luật của Nhà nước.

Về khấu trừ một phần thu nhập: Bị cáo có thu nhập từ 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) đến 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng)/ tháng nên khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo mỗi tháng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) trong thời gian chấp hành án.

[6] Xử lý vật chứng: Sau khi tiến hành điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại phương tiện, giấy tờ cho chủ

sở hữu và người đại diện hợp pháp là có căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xử lý.

Đối với vật chứng là 01 con dao Thái Lan dài 30cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, cán dao màu đen đã qua sử dụng và 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, trên lưỡi dao có ghi chữ Lion-Brand, cán dao màu vàng dài 09cm, bên trên có ghi chữ Lion không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự; điểm b, s, x khoản 1 điều 51 và điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Đình L 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã DT, huyện DC, tỉnh NA nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập của Phan Đình L mỗi tháng 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) để sung quỹ Nhà nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng trong thời gian thi hành án.

Giao bị cáo Phan Đình L cho UBND xã DT, huyện DC, NA để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã DT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Vật chứng: áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao Thái Lan dài 30cm, lưỡi dao màu trắng dài 17cm, cán dao màu đen dài 13cm, đã qua sử dụng và 01 (một) con dao Thái Lan dài 20cm, lưỡi dao dài 11cm, trên lưỡi dao có ghi chữ Lion-Brand, cán dao màu vàng dài 09cm, bên trên có ghi chữ Lion. (Tình trạng vật chứng theo Phiếu nhập kho số NK00116 ngày 05/09/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, Nghệ An).

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo Phan Đình L phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CA huyện Diễn Châu;
- CCTHA Dân sự huyện Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; bị hại, người đại diện bị hại,
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

Nguyễn Danh Hùng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CA huyện Diễn Châu;
- CCTHA Dân sự huyện Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; bị hại, người đại diện bị hại,
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

Nguyễn Danh Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Trung

Nguyễn Thị Liên

Nguyễn Danh Hùng